

Số: /KH-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Truyền thông dân số năm 2026

Thực hiện Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Truyền thông dân số đến năm 2030 và Quyết định số 2235/QĐ-BYT ngày 29/5/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030; Bộ Y tế ban hành Kế hoạch Truyền thông dân số năm 2026, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ BAN HÀNH KẾ HOẠCH

1 - Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

2 - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 15/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

3 - Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15;

4 - Quyết định số 2235/QĐ-BYT ngày 29/5/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030;

5 - Quyết định số 3855/QĐ-BYT ngày 15/12/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch thông tin, truyền thông y tế năm 2026;

6 - Quyết định số 2505/QĐ-BYT ngày 06/8/2025 của Bộ Y tế về việc phê duyệt nội dung hoạt động truyền thông, tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ Bộ Y tế giao từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2026 của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;

7 - Quyết định số 4058/QĐ-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ Y tế về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026.

II. MỤC ĐÍCH

Đẩy mạnh truyền thông vận động về chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về công tác dân số, nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo

sự đồng thuận và ủng hộ tích cực của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số gắn với phát triển nhanh và bền vững đất nước.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông, vận động:

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động để quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Phổ biến, quán triệt Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân số.

2. Nội dung cụ thể:

2.1. Duy trì mức sinh thay thế

Tiếp tục thực hiện truyền thông vận động, khuyến khích kết hôn sinh con: mỗi cá nhân, cặp vợ chồng quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng; đẩy mạnh tuyên truyền việc sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

2.2. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, những định hướng can thiệp; tiếp tục truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh đối với sự phát triển bền vững của mỗi địa phương và đất nước.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về giới và bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Khuyến khích đưa nội dung không trọng nam hơn nữ, không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

2.3. Thích ứng với già hóa dân số

- Tiếp tục tuyên truyền nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp liên ngành trong việc thực hiện các chính sách thích ứng với già hóa dân số, đảm bảo quyền được chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người cao tuổi tại cộng đồng, các biện pháp thích ứng với già hóa dân số, chủ động chuẩn bị cho tuổi già, phát triển đa dạng các hình thức chăm sóc người cao tuổi; hỗ trợ cải thiện năng lực xã hội, năng lực tự chăm sóc của người cao tuổi phù hợp mức độ tự chủ, nhu cầu của từng nhóm người cao tuổi.

2.4. Nâng cao chất lượng dân số

- Tuyên truyền sâu rộng về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc chẩn đoán điều trị một số bệnh trước sinh và sơ sinh, giúp nam, nữ thanh niên chủ động tầm soát các bệnh di truyền và truyền nhiễm nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình. Khuyến khích mọi gia đình thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm các bệnh trước sinh và sơ sinh theo danh mục bệnh cần sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế.

- Tiếp tục truyền thông các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống nhằm xóa bỏ nạn tảo hôn và kết hôn cận huyết thống, nhất là tại các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; đồng thời cảnh báo các hệ lụy nghiêm trọng của việc mang thai và sinh con ở tuổi chưa thành niên đối với sức khỏe của cả mẹ và bé. Ưu tiên cung cấp kiến thức toàn diện về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục cho các nhóm đối tượng đặc thù như vị thành niên, thanh niên và công nhân tại các khu công nghiệp nhằm dự phòng vô sinh, giảm mang thai ngoài ý muốn và tình trạng phá thai không an toàn, nâng cao chất lượng dân số.

2.5. Phân bố dân số hợp lý

- Tuyên truyền sâu rộng về quyền và nghĩa vụ của người di cư, đảm bảo họ được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ xã hội cơ bản và chăm sóc sức khỏe tại nơi cư trú mới. Phát huy tối đa các yếu tố tích cực của quá trình di cư, khuyến khích sự đóng góp của người di cư vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại cả nơi đi và nơi đến.

- Chú trọng các giải pháp chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số tại các vùng nhập cư, khu công nghiệp thông qua việc cung cấp thông tin, dịch vụ dân số và sức khỏe sinh sản phù hợp. Việc quản lý di cư và phân bố dân số hợp lý không chỉ giúp giảm áp lực hạ tầng mà còn tạo động lực tăng trưởng, góp phần cải thiện đời sống nhân dân và bảo đảm quốc phòng an ninh.

2.6. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng

- Lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Tập trung truyền thông vận động về cơ hội và thách thức của cơ cấu dân số vàng, phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng: thúc đẩy các chính sách giáo dục, đào tạo nghề và tạo việc làm để phát huy tối đa lợi thế của nguồn nhân lực trẻ, tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Việc lồng ghép các yếu tố dân số vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực hiện tại mà còn đảm bảo sự ổn định và thịnh vượng lâu dài cho đất nước.

3. Tổ chức các sự kiện truyền thông

Thực hiện Quyết định số 2235/QĐ-BYT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Truyền thông dân số đến năm 2030 và các sự kiện truyền thông khác; Bộ Y tế tổ chức các hoạt động hưởng

úng: ngày Thalassemia Thế giới (08/5), ngày Dân số Thế giới 11/7; ngày Tránh thai Thế giới (26/9); tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10); ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam (26/12).

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG TẠI TRUNG ƯƠNG

1. Truyền thông chính sách dân số

Tổ chức phổ biến, quán triệt Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Truyền thông về các nội dung của Luật Dân số, các văn bản liên quan về công tác dân số năm 2026.

2. Truyền thông hưởng ứng các sự kiện dân số năm 2026

Kế hoạch tổ chức các sự kiện truyền thông dân số năm 2026 thực hiện theo Quyết định số 2505/QĐ-BYT ngày 06/8/2025 của Bộ Y tế về việc phê duyệt nội dung hoạt động truyền thông, tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ Bộ Y tế giao từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2026 của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế, cụ thể như sau:

2.1. Ngày Dân số thế giới (11/7)

Chủ đề và thông điệp truyền thông của sự kiện: Bộ Y tế có văn bản gửi sau.

a) Tổ chức Lễ mít tinh hưởng ứng ngày Dân số thế giới (11/7) năm 2026.

- *Chủ trì:* Lãnh đạo Bộ Y tế và Điều phối viên Thường trú Liên hợp quốc tại Việt Nam.

- *Thời gian, địa điểm:* Dự kiến tổ chức tại thành phố Hà Nội (theo Giấy mời).

- *Thành phần:* Lãnh đạo Bộ Y tế, đại diện các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Quỹ Dân số Liên hợp quốc; Đại sứ quán một số nước và các tổ chức Quốc tế tại Hà Nội; các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Bộ Y tế; Sở Y tế, Chi cục Dân số một số tỉnh, thành phố; cán bộ dân số/y tế của thành phố Hà Nội.

b) Tuyên truyền các nội dung về ngày Dân số thế giới (11/7) năm 2026 trên các cơ quan truyền thông đại chúng.

Có khoảng 06-08 tin, bài; 03-04 ảnh, phóng sự, tọa đàm được sản xuất và đăng tải trên các báo hình, báo viết, báo điện tử, cổng và trang thông tin điện tử các cơ quan truyền thông đại chúng về các hoạt động hưởng ứng ngày Dân số thế giới (11/7) năm 2026.

c) Tuyên truyền trên các tuyến phố: xây dựng hệ thống khoảng 120 phướn thả tuyên truyền trên các tuyến phố của Hà Nội.

2.2. Ngày Tránh thai thế giới (26/9)

Chủ đề và thông điệp truyền thông của sự kiện: Bộ Y tế có văn bản gửi sau.

a) Tổ chức Lễ mít tinh hưởng ứng ngày Tránh thai thế giới năm 2026.

- *Chủ trì:* Lãnh đạo Bộ Y tế.

- *Thời gian, địa điểm:* Dự kiến tổ chức trong tháng 9/2026 (trước ngày 26/9/2026) tại thành phố Hà Nội.

- *Thành phần:* Lãnh đạo Bộ Y tế; các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Bộ Y tế; Sở Y tế, Chi cục Dân số một số tỉnh/thành phố; cộng tác viên, cán bộ dân số/y tế của thành phố Hà Nội; một số tổ chức Quốc tế tại Hà Nội.

b) Tuyên truyền các nội dung về ngày Tránh thai thế giới năm 2026 trên các cơ quan truyền thông đại chúng: khoảng 06-08 tin, bài; 03-04 ảnh, phóng sự, tọa đàm được sản xuất và đăng tải trên các báo hình, báo viết, báo điện tử, cổng và trang thông tin điện tử về các hoạt động hưởng ứng ngày Tránh thai thế giới năm 2026.

2.3. Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10)

Chủ đề và thông điệp truyền thông của sự kiện: Bộ Y tế có văn bản gửi sau.

a) Tọa đàm trực tuyến về chủ đề ngày Quốc tế người cao tuổi năm 2026 trên cơ quan báo chí Trung ương.

b) Tuyên truyền các nội dung về ngày Quốc tế người cao tuổi năm 2026 trên các cơ quan truyền thông đại chúng: Sản xuất 01 thông điệp truyền hình (TVC) và Sản xuất 01 thông điệp phát thanh tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tuyên truyền và gửi cho các bộ/ngành, địa phương làm sản phẩm truyền thông mẫu để tuyên truyền.

2.4. Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10)

Chủ đề và thông điệp truyền thông của sự kiện: Bộ Y tế có văn bản gửi sau.

Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về mất cân bằng giới tính khi sinh trên nền tảng số hưởng ứng Ngày quốc tế trẻ em gái 11/10: nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, thúc đẩy bình đẳng giới, thay đổi định kiến yêu thích con trai hơn con gái, tôn vinh giá trị của trẻ em gái, và kêu gọi hành động chung tay giảm thiểu tình trạng này, đặc biệt tổ chức trên nền tảng số để lan tỏa thông điệp mạnh mẽ và thu hút giới trẻ tham gia.

2.5. Tháng hành động Quốc gia về Dân số (tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam (26/12)

Chủ đề và thông điệp truyền thông của sự kiện: Bộ Y tế có văn bản gửi sau.

a) Tổ chức Lễ mít tinh, cổ động hưởng ứng tháng hành động Quốc gia về Dân số và ngày Dân số Việt Nam (26/12) năm 2026.

- *Chủ trì:* Lãnh đạo Bộ Y tế.

- *Thời gian, địa điểm:* Dự kiến tổ chức trong 2 tuần đầu tháng 12/2026 tại thành phố Hà Nội hoặc 01 tỉnh, thành phố được lựa chọn.

- *Thành phần:* Ban chỉ đạo Quốc gia về Dân số và Phát triển; Lãnh đạo Bộ Y tế, Lãnh đạo các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Quỹ Dân số Liên hợp quốc; Đại sứ quán một số nước và tổ chức Quốc tế tại Hà Nội; các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Bộ Y tế; Sở Y tế, Chi cục Dân số một số tỉnh/thành phố; cán bộ dân số/y tế của thành phố Hà Nội.

b) Tuyên truyền các nội dung tháng hành động Quốc gia về Dân số (tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam năm 2026 trên các cơ quan truyền thông đại chúng: khoảng 06-08 tin, bài, 03-04 ảnh, phóng sự, tọa đàm được sản xuất và đăng tải trên các báo hình, báo viết, báo điện tử, cổng và trang thông tin điện tử về các hoạt động hưởng ứng tháng hành động Quốc gia về dân số (tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam năm 2026.

c) Xây dựng 01 phóng sự tổng kết về các nội dung tiêu biểu của công tác dân số năm 2026.

d) Tuyên truyền trên các tuyến phố: xây dựng hệ thống khoảng 120 phướn thả tuyên truyền trên các tuyến phố của Hà Nội.

3. Truyền thông số và truyền thông xã hội

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông mẫu gửi cho địa phương và cung cấp trên nền tảng số và mạng xã hội: xây dựng bộ tài liệu hỏi - đáp các chính sách dân số và phát triển trong tình hình mới để tuyên truyền trực tiếp và trên nền tảng số; Xây dựng bộ tờ gấp mẫu về các vấn đề dân số ưu tiên hiện nay.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông dân số đa dạng trên các phương tiện các loại hình truyền thông số, tăng cường kết nối truyền thông trên mạng xã hội (Fanpage, Zalo, Youtube, TikTok...).

4. Tuyên truyền trên cơ quan truyền thông đại chúng

Phối hợp với Trung tâm Nội dung số và Truyền thông, Thông tấn xã Việt Nam thực hiện tin, phóng sự, tọa đàm hưởng ứng 65 năm công tác dân số Việt Nam; Cung cấp thông tin, tuyên truyền về dân số và phát triển trên Báo điện tử Đại Biểu nhân dân, Báo điện tử Pháp luật Việt Nam.

5. Các hoạt động tập huấn, kiểm tra giám sát tại địa phương và các hoạt động khác

- Tổ chức tập huấn kiến thức, nâng cao năng lực, kỹ năng truyền thông cho cán bộ truyền thông dân số; Tổ chức giám sát, hỗ trợ kỹ thuật các hoạt động truyền thông dân số tại cơ sở.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu chính sách pháp luật dân số trong tình hình mới (online trên mạng xã hội).

6. Triển khai các hoạt động của Chương trình mục tiêu Quốc gia chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển: ký kết chương trình phối hợp với các ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Trung ương giai đoạn 2026 - 2035 nhằm đẩy mạnh sự phối hợp về tuyên truyền vận động về dân số; xây dựng thông điệp truyền thông và sản xuất sản phẩm truyền thông, truyền tải các thông điệp, chủ đề về dân số đến các thuê bao di động nhân các sự kiện...

V. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Sở Y tế các tỉnh/thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền hoặc ban hành hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức các hoạt động, cụ thể như sau:

1. Tổ chức cung cấp thông tin cho cấp ủy đảng, chính quyền các cấp những vấn đề dân số ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bền vững của đất nước và địa phương:

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận, Trường Chính trị tỉnh, thành phố nhằm quán triệt việc thực hiện chính sách dân số là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền, cung cấp thông tin pháp luật của Nhà nước về duy trì mức sinh thay thế; quy định không xem xét xử lý đối với trường hợp sinh con thứ 3 trở lên tại Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW ngày 20/3/2025 về sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc. Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi; xây dựng và triển khai các mô hình hỗ trợ, khuyến khích cá nhân, cặp vợ chồng sinh đủ hai con.

- Tuyên truyền, phổ biến các Luật Dân số, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội hiện nay. Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện và tố giác các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này nhằm giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Các nội dung thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số gắn liền với chất lượng nguồn nhân lực, phân bố dân số hợp lý giữa các khu vực, tận dụng cơ hội nâng cao hiệu quả cơ cấu dân số vàng...

2. Tổ chức các cuộc mít tinh, cuộc thi, cổ động, diễu hành, nói chuyện chuyên đề, loa phát thanh, các đợt chiến dịch tại địa phương nhằm cung cấp các thông tin, kiến thức về dân số cho mọi tầng lớp nhân dân nhân các sự kiện, ngày lễ lớn và các sự kiện dân số: ngày Thalassemia thế giới, ngày Dân số Thế giới, ngày Quốc tế trẻ em gái, ngày Tránh thai thế giới, ngày Quốc tế người cao tuổi, tháng hành động Quốc gia về Dân số và các sự kiện truyền thông khác, phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn, từng nhóm đối tượng và khả năng cân đối ngân sách của mỗi địa phương. Phối hợp với Trung ương tổ chức một số hoạt động truyền thông trọng điểm trong năm 2026.

3. Vận động và phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản người có uy tín trong cộng đồng tham gia truyền thông về dân số; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào sinh hoạt cộng đồng, lễ hội văn hóa, hương ước, quy ước của cộng đồng, thôn, bản, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

4. Truyền thông, vận động giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; thích ứng với già hoá dân số, dân số già; tư vấn, khám sức khoẻ trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh và nâng cao chất lượng dân số. Chú trọng truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng là người chưa thành niên,

thanh niên; người trong độ tuổi sinh đẻ; người cao tuổi; người dân tộc thiểu số, đặc biệt là các dân tộc thiểu số rất ít người; người lao động khu công nghiệp.

5. Tổ chức các hoạt động truyền thông số và truyền thông xã hội tại cơ sở để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và kiến thức về dân số đến từng người dân, phù hợp với từng đối tượng, từng vùng, miền.

6. Tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả truyền thông cho đội ngũ tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số/y tế. Tổ chức giám sát, hỗ trợ kỹ thuật các hoạt động truyền thông, giáo dục về dân số tại cơ sở.

7. Triển khai các hoạt động của Chương trình mục tiêu Quốc gia dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe sinh sản, dân số và phát triển: truyền thông tư vấn nhóm, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ tại xã; biên tập các tin, bài, đọc phát thanh các nội dung truyền thông trên loa đài phát thanh cấp xã hoặc đưa tin trên các trang mạng xã hội; tổ chức các hoạt động sự kiện, chiến dịch truyền thông tại cơ sở.

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG PHỐI HỢP BAN, BỘ, NGÀNH, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI Ở TRUNG ƯƠNG

Đề nghị các cơ quan của bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trung ương chủ động tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức thực hiện và giám sát nội dung, hoạt động đã được phê duyệt.

1 - Theo chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan của bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trung ương tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới, Luật Dân số nhằm thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân (đặc biệt là các nhóm đối tượng đặc thù do bộ, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội quản lý), tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ tập trung vào kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

2 - Ký kết và triển khai chương trình phối hợp truyền thông về công tác dân số giữa Cục Dân số, Bộ Y tế với các cơ quan của bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trung ương, các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành, huy động sự tham gia của các cấp hội, đoàn thể trong công tác dân số.

3 - Cung cấp thông tin định kỳ và đột xuất cho lãnh đạo bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội về những vấn đề dân số ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bền vững của đất nước và ngành, địa phương; những vấn đề liên quan đến bộ, ban, ngành, đoàn thể nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành về dân số và phát triển.

4 - Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng: ngày Thalassaemia Thế giới (08/5), ngày Dân số Thế giới 11/7; ngày Tránh thai Thế giới (26/9); tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và ngày Quốc tế Người cao tuổi

(01/10); ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam (26/12).

5 - Căn cứ tình hình thực tế, các cơ quan của bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trung ương lựa chọn để tổ chức một số hoạt động: tọa đàm, hội thảo, hội nghị, tập huấn, cuộc thi; sản xuất các sản phẩm truyền thông mẫu; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, internet đảm bảo thống nhất nhận thức, hành động của cả hệ thống của bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tạo sự đồng thuận và ủng hộ tích cực của toàn xã hội đối với công tác dân số.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Dân số

- Xây dựng và trình Bộ Y tế phê duyệt các nội dung liên quan đến các hoạt động truyền thông dân số do lãnh đạo Bộ Y tế chủ trì.

- Đầu mối phối hợp với cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chuẩn bị các nội dung và hậu cần cho các sự kiện truyền thông dân số; Phối hợp với các đơn vị liên quan dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng tuyên truyền các nội dung truyền thông dân số.

- Đăng tải cập nhật đầy đủ nội dung, thông tin về công tác dân số trên trang thông tin điện tử của Bộ Y tế, Cục Dân số.

- Đôn đốc các đơn vị, đơn vị phối hợp sơ kết, tổng kết và tổng hợp xây dựng báo cáo sơ kết và tổng kết của Bộ Y tế.

2. Văn phòng Bộ

Phối hợp với Cục Dân số và các đơn vị liên quan tổ chức cung cấp thông tin về hoạt động truyền thông dân số do lãnh đạo Bộ Y tế chủ trì.

3. Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Trung ương

Phối hợp với Cục Dân số và các đơn vị liên quan sản xuất tin, bài, phóng sự về công tác dân số.

4. Đề nghị Ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương

Phối hợp với Bộ Y tế (Cục Dân số) chủ động ban hành/trình cấp có thẩm quyền ban hành hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến công tác dân số theo từng đặc thù của đơn vị.

5. Sở Y tế các tỉnh, thành phố

- Chủ động ban hành/tham mưu trình UBND tỉnh/thành phố ban hành hướng dẫn tổ chức thực hiện và giám sát hoạt động.

- Báo cáo sơ kết công tác truyền thông, giáo dục dân số 6 tháng đầu năm 2026 gửi Bộ Y tế (Cục Dân số) trước ngày 30/6/2026; báo cáo tổng kết công tác truyền thông, giáo dục dân số năm 2026 trước ngày 15/12/2026.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương

Kinh phí thực hiện các hoạt động truyền thông dân số năm 2026 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo Quyết định số 4058/QĐ-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Ngân sách địa phương và ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương

Kinh phí thực hiện các hoạt động truyền thông dân số năm 2026 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước tại địa phương, của ban/bộ/ngành, tổ chức chính trị - xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Bộ Y tế;
- Các Ban, Bộ, ngành, đoàn thể TW (theo danh sách đính kèm);
- Trung tâm Truyền thông Giáo dục SKTW;
- Sở Y tế các tỉnh/thành phố;
- Chi cục Dân số các tỉnh/thành phố;
- Lưu: VT, CDS (3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Xuân Tuyên

PHỤ LỤC**Danh sách Ban, Bộ, Ngành, tổ chức chính trị - xã hội dự kiến ký
chương trình phối hợp giai đoạn 2026-2035**

STT	Bộ, ban, ngành	Đơn vị đầu mối
1	Ban Tuyên Giáo và Dân vận Trung ương	Vụ Y tế và Thể thao
2	Bộ Quốc phòng	Văn phòng Ủy ban Dân số, gia đình và Trẻ em (Cục Quân Y)
3	Bộ Công an	Cục Y tế
4	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện
5	Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Ban Tuyên giáo
		TW Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
		Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
		TW Hội Nông dân Việt Nam
		TW Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
6	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Viện Kinh tế, Xã hội và Môi trường